

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH LƯU  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 31-3-2022  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hải Yến.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đậu Cao Nhu.
2. Bà Lê Thị Thanh Thủy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2022/TLST-HNGĐ ngày 12/01/2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/02/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15/3/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988. Nơi ĐKKHKT: Xóm 9, xã Qu Y, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Nơi tạm trú: 8/5H ấp chánh 2, xã T X, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Xóm 9, xã Qu Y, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 01 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:* Chị và anh Nguyễn Văn H lấy nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Qu Y ngày 27/5/2013. Quá trình chung sống do bất đồng quan điểm, khó khăn về kinh tế, thiếu quan tâm đến nhau. Cuộc sống chung mệt mỏi, bế tắc chị và anh H sống ly thân từ 2015 đến nay, không quan tâm đến nhau nữa. Chị thấy tình cảm vợ

chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H. Chị và anh H có 01 (một) con chung Nguyễn Đức T, sinh ngày 26/11/2013 hiện nay đang ở với chị. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

Quá trình giải quyết Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo hoãn, anh H vắng mặt có lý do.

*Tại biên bản lấy lời khai bị đơn anh Nguyễn Văn H1 trình bày:* Anh và chị H có đăng ký kết hôn như chị H trình bày là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn cãi vã, chị H có tình cảm với người khác nên làm đơn xin ly hôn anh, anh không đồng ý, anh mong chị H suy nghĩ lại để hàn gắn tình cảm cùng nhau nuôi dạy con. Vợ chồng anh có 01 (một) con chung Nguyễn Đức T, sinh ngày 26/11/2013, hiện đang ở với chị ạ, ly hôn anh xin được nuôi con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

*Ý kiến cháu Nguyễn Đức T:* Cháu có nguyện vọng được ở với mẹ.

*Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Qu Y:* Anh Nguyễn Văn H1 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 9, xã Qu Y, huyện Quỳnh Lưu. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn địa phương không biết. Nay chị H xin ly hôn, xin được nuôi con đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự 2015, bị đơn không chấp hành quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ hai lần mà vẫn vắng mặt không có lý do, Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ -UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về quan hệ hôn nhân cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H1. Về con chung giao con Nguyễn Đức T, sinh ngày 26/11/2013 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H1 vì

chị H chưa yêu cầu. Anh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về tài sản không xem xét. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình. Bị đơn anh Nguyễn Văn H1 có đăng ký hộ khẩu tại xã Qu Y, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39, khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Văn H1 đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

#### **[2] Về nội dung:**

Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị H và anh H1 hợp pháp (Giấy chứng nhận kết hôn số 58 ngày 27/5/2013). Các bên đương sự thừa nhận quá trình chung sống có mâu thuẫn, cãi vã, đã sống ly thân, chị H kiên quyết xin ly hôn, anh H1 không đồng ý. Quá trình giải quyết Tòa án báo anh Huệ đến để hòa giải nhằm hàn gắn tình cảm, nhưng anh không đến, chị H và anh H1 sống ly thân từ năm 2015 đến nay đã lâu nên tình cảm cũng không còn, kết quả xác minh tại UBND xã Qu Y nhận thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh H1 đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn anh H1.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Đức T, sinh ngày 26/11/2013. Nuôi con là nguyện vọng chính đáng của cha và mẹ, cháu T do chị H trực tiếp nuôi từ khi vợ chồng sống ly thân 2015 đến nay cuộc sống, học tập của con ổn định, tinh thần thể chất phát triển tốt, chị H có nguyện vọng được nuôi con, cháu T cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Tại phiên tòa anh H1 vắng mặt nên không có ý kiến sau cùng về việc nuôi con nên tiếp tục giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, chị H không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung: Không ai yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Các Điều 28, 35, 39, khoản 1 Điều 40, 147, 227, 228 khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H1.

2. Về con chung: Giao con Nguyễn Đức T, sinh ngày 26/11/2013 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H1 vì chị H chưa yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về tài sản: Không xem xét.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0007652 ngày 12/01/2022.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã Qu Y (nơi ĐKKH 2013);
- Đường sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hải Yến**

